

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2026/HS-ST

Ngày 29 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hải

Ông Trần A Nao

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đào Mạnh Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 29/01/2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lai Châu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2025/HSST ngày 17 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sần Văn M**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 8 năm 1977, tại tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản Th, xã L, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Sần Văn S, sinh năm 1952 (đã chết). Con bà: Vui Thị P, sinh năm 1950; Có vợ là: Lý Thị H, sinh năm 1976 và có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2002. Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ tư; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2025 cho đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/9/2025, Sần Văn M đang đi bộ trên đường Quốc lộ 4D thuộc bản T, xã L, tỉnh Lai Châu thì gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch. Qua nói chuyện, người đàn ông nhờ M đi mua 100.000 đồng ma túy về để cùng nhau sử dụng, M đồng ý. Người đàn ông đưa cho M 100.000 đồng, M cầm tiền đi bộ đến khu vực phía sau chợ Trung Tâm thuộc bản

T, xã L, tỉnh Lai Châu để tìm mua ma túy. Tại đây, M gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch nhìn giống người nghiện ma túy nên đã hỏi mua ma túy của người này. Qua trao đổi, M mua được của người này 01 gói Heroine được gói bằng 01 mảnh giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng với giá 100.000 đồng. M cầm gói Heroine trong lòng bàn tay trái đi bộ quay lại tìm người đàn ông đã đưa tiền nhờ mua Heroine, còn người đàn ông đã bán Heroine cho M đi đâu M không rõ. Hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi M đang đi bộ trên đường phía sau chợ Trung Tâm thì bị tổ công tác Công an xã L phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 2 Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lai Châu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Kết luận giám định số: 777/KL-KTHS ngày 18/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Sần Văn M có khối lượng 0,1277 gam. Mẫu vật gửi giám định là ma túy loại: Heroine. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

**Các vấn đề khác của vụ án:*

Về nguồn gốc số Heroine thu giữ của Sần Văn M, theo lời khai của M là do M mua của một người đàn ông gặp tại khu vực chợ Trung Tâm, thuộc bản T, xã L, tỉnh Lai Châu. Do M không biết nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Về nguồn gốc số tiền 100.000 đồng M dùng để mua Heroine theo lời khai của M là do người đàn ông M gặp tại khu vực đường Quốc lộ 4D thuộc bản Hồ Ta, xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu đưa cho M để đi mua Heroine về sử dụng. Do M không rõ nhân thân lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra qua test nhanh ma túy xác định Sần Văn M dương tính với ma túy nhưng kết quả điều tra xác định M không thuộc một trong bốn trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự nên không phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Cáo trạng số: 33/CT-VKSKV1 ngày 16/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu đã truy tố Sần Văn M về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sần Văn M phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sần Văn M từ 03 năm 01 tháng đến 03 năm 05 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2025. Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đối với 0,1277 gam Heroine đã gửi giám định hết không hoàn lại mẫu vật nên không đề nghị HĐXX giải quyết. Vật chứng còn lại, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ: 01 mảnh giấy bạc mặt bên ngoài màu trắng, mặt bên trong màu vàng. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng

hành sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định nêu trên.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, kết luận giám định... và vật chứng đã thu giữ, được xem xét, tranh tụng công khai tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 15/9/2025, tại khu vực bản T, xã L, tỉnh Lai Châu, Sần Văn M đang tàng trữ trái phép 0,1277 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Bình Lư phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 2 Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Sần Văn M là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Sần Văn M có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm [...]

c, Heroine, cocaine, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam[...]

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hơn nữa bị cáo là người dân tộc thiểu số và sinh sống ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cai nghiện, rèn dũa, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,1277 gam Heroine Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với 01 mảnh giấy bạc mặt bên ngoài màu trắng, mặt bên trong màu vàng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm .

[7] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều

135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Sần Văn M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Sần Văn M 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2025.

3. Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy bạc mặt bên ngoài màu trắng, mặt bên trong màu vàng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2025 giữa Công an tỉnh Lai Châu và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lai Châu).

4. Về án phí: Bị cáo Sần Văn M được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lai Châu;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Lai Châu;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Lai Châu;
- VKSND KV1 - Lai Châu;
- THADS tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Vân Anh